



Truyện ngắn

Cô Bé Của Mùa Xuân Xưa

ĐIỆP MỸ LINH

Lời Giới Thiệu:

Nhà văn Nữ Điệp Mỹ Linh tên thật là Nguyễn Thị Thanh-Điệp. Bà là phu nhân của Hải-Quân Trung Tá Hồ Quang Minh, Bà thường tháp tùng theo chồng trong những cuộc hành quân hỗn hợp trên sông rạch thuộc vùng IV Sông Ngòi của các đơn vị chiến đấu Hải-Quân / VNCH. Bà là tác gia của một số các bài viết ngắn và trường thiên tiểu thuyết, như: **Một Đoạn Đường- *Bước Chân Non - * Đưa Tiễn- *Sau Cuộc Chiến- *Cuồng Lưu- *Hải Quân VNCH Ra Khơi 1975....*- Trong các tác phẩm giá trị này, Bà luôn luôn bày tỏ lòng biết ơn và đề cao sự chiến đấu và hy sinh của người lính VNCH.

BBT/ ĐS/NTD, Xin trân trọng gửi đến người đọc một bài viết của Bà dành riêng cho ĐS/ N D/ Xuân 2017 . Xin chân thành cảm tạ Nhà Văn Điệp Mỹ Linh.

Ba chữ Ga Hải Phòng vừa khuất, Đông khép mắt, muốn giữ lại trong



lòng hình ảnh của Hải Phòng. Bất ngờ, tiếng violon ni non từ Iphone của Ngân Hà – vợ của Đông – rồi tổng hợp âm thanh của piano và nhiều nhạc cụ nhẹ cùng hòa



vào, tạo nên dòng nhạc thiết tha, mượt mà như từng lượn song rạc rào ve vuốt giải cát vàng. Chỉ vài tích tắc thôi, giọng soprano vút cao: *“Lìa xa thành đô yêu dấu, một sớm khi heo may về, lòng khách tha hương vương sầu thương. Nhìn em mờ trong mây khói, bước đi nhưng chưa nở rời...”* (1) Đông chợt cảm thấy bồi hồi, xót xa như ai đó vừa khơi dậy từ tâm thức sâu thẳm của chàng hình ảnh một thanh niên đang bịn rịn chia tay với cô láng giềng xinh đẹp – tên Yên – tại Hải Phòng, khi chàng theo gia đình xuống tàu “há mồm”, di cư vào Nam, năm 1954. Gia đình cố ý giữ kín chuyện di cư, thế mà, sáng hôm sau, trong khi cùng gia đình sắp hàng để chờ xuống chiếc tàu to kinh khiếp mà “mồm thì há ra”, Đông chợt nghe tiếng gọi *“Anh Đông!”* từ những người đứng phía sau rào cảng bằng gỗ. Đông quay sang. Nhận ra Yên, Đông vội rời hàng chạy nhanh đến: *“Yên! Em làm gì ở đây?”* Yên chẳng biết nói gì, chỉ quệt nước mắt. Đông cầm tay Yên: *“Yên đi với gia đình anh, nhé!”* Yên lắc đầu, tâm trạng rối bời. Chưa biết phải làm thế nào để an ủi hoặc thuyết phục Yên, Đông chợt nghe tiếng Bố: *“Đông!”* Đông vội thả tay Yên ra. Yên khóc lớn: *“Anh ở lại với em, đừng đi!”* Đông chưa kịp tỏ thái độ thì Bố đến, nắm tay, kéo Đông trở lại với gia đình! Sau này, lớn lên, nhiều khi nhớ lại mỗi tình thơ và hình ảnh Yên trong buổi chia xa năm xưa, Đông thường tự hỏi không biết cuộc đời của Yên bây giờ ra sao? Nàng có trở thành “nữ hộ lý” hoặc “cán bộ gái” trong đoàn quân xâm lấn miền Nam hay không? Những khi chiến hạm công tác dài hạn dọc duyên hải, đêm đến, từ đài chỉ huy nhìn về phương Bắc, Đông nhận biết lòng chàng gợn lên nhiều nỗi luyến thương! Sau phiên trực, trên cầu thang trở về phòng ngủ sĩ quan, đôi khi nghe tiếng hát từ radio của “đứa nào” văng vẳng trong không gian tràn ngập ánh trăng: *“...Rời*

đây dù lạc ngàn nơi, ta hướng về chốn xa vời... Nghẹn ngào thương nhớ ‘em’, Hà Nội ơi!...” (2) Đông đứng lặng trên cầu thang, vì niềm thương nhớ đang đè nặng trong lòng!

Đường như niềm thương nhớ gặm nhấm tâm hồn Đông nhiều nhất là những buổi chiều cận Tết. Từ biển khơi nhìn vào bờ, thấy ánh đèn rực rỡ lung linh, Đông chỉ ước mơ được nắm tay một thiếu nữ, bước chầm chậm trong vùng không gian huyền diệu đó. Đông ước mơ như thế, nhưng khi chiến hạm được lệnh cập hải cảng Đà Nẵng vào buổi chiều cuối năm, Đông lại lưỡng lự, không biết chẳng nên “đi bờ” – nghĩa là rời chiến hạm, chiến đình hoặc căn cứ để đi phố – hay không; bởi vì



Đông không có một thiếu nữ nào để nắm tay! Vừa khi đó, Hoàng rủ Đông “đi bờ”. Đông và Hoàng vừa lang thang trên những con đường tràn ngập ánh đèn vừa kê cho nhau nghe kỷ niệm về Tết của những năm chưa vào lính. Khi đi ngang nhà

thờ, nghe tiếng organ và tiếng hát từ nhà thờ vọng ra, Đông bảo:

-Trời lạnh lạnh, nghe Thánh ca “moa” chịu không được!
“Moa” muốn vào xin lễ.

-Thì vào, có gì đâu, Hạm Phó!

Vào đến cửa bên hông nhà thờ, Đông và Hoàng đều lấy “nón kết” kẹp vào tay trái, đưa tay phải làm dấu thánh giá.

Thấy hai “chàng” Hải Quân mặc quân phục tiểu lễ, áo dạ màu xanh đậm, làm dấu thánh giá, nhiều người đứng hàng đầu tiên xích sát vào nhau, ra hiệu mời Đông và Hoàng đứng vào. Đông và Hoàng vừa đứng vào, bản thánh ca do cả hội trường đồng ca cũng vừa dứt. Mọi người ngồi xuống.

Từ phía sau, hai nam và hai nữ sinh bước ra, đứng trước bục giảng. Một nữ sinh mặc đồng phục trắng bước ra, đứng phía sau nhóm nam nữ sinh – nhưng trên một bục gỗ cao hơn. Đông và Hoàng đều trầm nghĩ, có lẽ “cô bé” đứng trên bục gỗ cao là giọng ca chính; bốn học sinh là những người hát bè phụ.

Tiếng Organ vang lên trầm trầm, uyển chuyển, chậm dần, chậm dần rồi “cô bé” “bắt” vào: “Ave Maria, Virgin of the sky. Sovereign of thanksgiving and loving mother. Accept the fervent prayer of everybody. Do not refuse...”(3) “Cô bé” thường ngẩng mặt lên mỗi khi cô hát những chữ ở âm



vực cao. Nhìn sóng mũi cao, ánh mắt rực sáng và khuôn mặt diễm kiều của cô bé, Đông xúc động bồi hồi và tưởng như vẻ đẹp thánh thiện của cô bé chờn vờn trong ánh nến lung linh. Vẻ đẹp thánh thiện cùng tiếng ca trong vắt của “cô bé” hòa với tiếng Organ ngân dài làm cho tâm hồn của Đông bình bồng, tưởng như thoát khỏi thế giới loạn lạc, đảo điên trên mảnh đất đầy máu và nước mắt này! Đông quên nỗi cô đơn vô tận trên những chuyến hải hành dài hạn ngoài biển khơi! Đông quên tiếng B40/B41 của Việt Cộng, từ những khúc quanh ngặt, xé không gian, rơi quanh đoàn chiến đình! Đông quên gương mặt non choẹt của mấy tên tù binh Việt Cộng – khoảng 15, 16 tuổi – nhìn chàng như sợ hãi, như van lơn! Đông quên luôn khuôn mặt thơ ngây và buổi chia xa với Yến tại bến cảng Hải Phòng. Nhưng Đông lại không thể quên được pháo thủ Phi! Khi đoàn chiến đình bị phục kích tại Gia Rai, Đông vẫn đứng thẳng, gằn mũi chiếc Command, tay trái cầm ống liên hợp để chỉ huy. Bất ngờ Đông trúng đạn, ngã xuống. Phi vội vàng rời pháo tháp, chạy đến bên Đông. Đông gào lên: “*Nằm xuống! Nó bắn ra tàu!*” Phi cũng gào to, vì tiếng đại pháo và tiếng nước đổ chụp lên sàn tàu: “*Chỉ Huy Trưởng bị thương rồi!*” Đông lại hét lên: “*Kệ tao! Mà nằm xuống!*” Phi hơi khom người, muốn bế Đông xuống lòng chiến đình; nhưng, một trái B40 xẹt ngang. Phi gục xuống! Khi nào hình ảnh Phi hiện về Đông cũng cảm thấy mũi lòng. Vừa đưa tay làm dấu Thánh Giá để cầu nguyện cho linh hồn của Phi, Đông chợt nghe Hoàng thầm thì:

-Khuôn mặt của “cô bé” phản phất nét đẹp quý phái của Grace Kelly, phải không, Hạm Phó?

Đông gật đầu. Nhìn “cô bé” Đông chợt nhận biết tình cảm của chàng giao động rộn ràng chẳng khác chi tình cảm chàng dành cho Yên năm xưa.

Bài học ca chấm dứt. “Cô bé” bước thẳng đến người đàn ông cao tuổi ngồi cạnh Hoàng rồi cúi đầu:

-Dạ, con chào Bác.

-Cháu hát hay lắm!

-Dạ, con cảm ơn Bác. Thưa Bác, con xin phép Bác, con đến ngồi với Ba Má con.

Nhìn dáng đi thướt tha của “cô bé”, Đông tưởng như đôi chân của chàng muốn bước theo; nhưng chợt nhớ cương vị của chàng, Đông đành ngồi yên. Hoàng nghiêng sang cụ ông, hỏi rất nhỏ:

-Thưa bác, cô cháu của bác học trường nào ạ?

Cụ ông khẽ vào tai Hoàng, đáp:

-Cháu nó học trường Phan Chu Trinh.

Sau hôm lễ tại nhà thờ, Đông ôm trong lòng hình bóng “cô bé” và tự hứa sẽ cố tìm nàng sau khi chàng đi phép thường niên.

Trong khi Đông đi phép, những khi chiến hạm vào bến sau mỗi chuyến công tác, Hoàng đều tìm cách “đi bờ”. Hoàng thường ngồi nơi quán nước đối diện trường Phan Chu Trinh. Khi học sinh tan học, Hoàng đi tới đi lui trước trường, với mục đích tìm “cô bé”. Thấy cô nào cũng đội nón lá, Hoàng nghĩ, ai ca ngợi chiếc nón bài thơ chứ riêng chàng – hiện tại – lại khó chịu; vì chiếc nón lá gây trở ngại khiến chàng khó thấy mặt để nhận diện “cô bé”!



Trưa 25 tháng Chạp, Hoàng cũng để tâm tìm “cô bé”, nhưng vẫn không thể nhận diện được. Chán nản, Hoàng nhìn quanh, có ý muốn đón xích-lô để trở về chiến hạm. Bất ngờ Hoàng

thấy một thanh niên lái Vespa chậm chậm từ trong trường ra cổng. Nhận ra người bạn xưa, Hoàng gọi:

-Trình! Trình ơi!

Trình dừng Vespa, ngạc nhiên:

-Ừa, Hoàng, mi làm chi ở đây?

Vừa bắt tay Trình, Hoàng vừa đáp:

-Tau tìm một người mà tau không biết tên. Còn mi?

-Tau dạy ở đây. Mi tìm người mà không biết tên? Chán mi quá! Chắc ‘mết’ con bé nào rồi, phải không? Tả rõ hình dáng, mặt mày của cô nàng cho tau nghe, may ra – nếu cô nàng học lớp tau – tau sẽ giúp mi.

-Mi vào quán uống nước, nói chuyện.

-Không được! Tau phải kiểm tỳ chi ăn tạm rồi trở lại trường ngay; vì tụi hấn đang tập chung kết cho buổi văn nghệ tối mai, mừng Xuân.

-Tau sẽ bao mày ăn trưa. Còn về “cô bé” thì tau chỉ thấy và nghe cô ấy hát có một lần ở nhà thờ. Cô ấy đẹp như lai và giọng *soprano* của cô nàng ít ai sánh bằng.

Thốt nhiên Trình cảm thấy tim chàng lồi nhịp! Trình thầm để ý “cô bé” này từ đầu niên khóa, nhưng vì hai tiếng “mô phạm”, Trình phải giữ mình, giữ lời. Không ngờ bây giờ chàng lại rơi vào tình cảnh khó xử; vì Hoàng là người bạn thân thiết nhất của chàng suốt bao nhiêu năm dài cùng học tại trường Quốc Học, Huế. Trình không có ý nghĩ cao thượng, sẽ “hy sinh”



“mối tình câm” của chàng; nhưng Trình nghĩ, phải Duyên phải Nghiệp thì thôi. Nếu “cô bé” nên duyên với Hoàng thì sau này, khi về già, cả Hoàng, “cô bé” và Trình đều có chung kỷ niệm

để kể cho nhau nghe; ngược lại, nếu Trình ích kỷ, nhớ “cô bé” bị các thanh niên trí thức khác chinh phục thì, Trình tự nghĩ, chàng không xứng đáng là bạn của Hoàng. Bằng lòng với quyết định của mình, Trình cười:-Rứa thì tau biết rồi. Cô nàng là học trò của tau, đệ Nhị C, tên Trúc Uyên Cô nàng là

“thời nam châm” của Đà Nẵng đó. Mi là Hải Quân, lang thang hoài mần rãng...

-Mi đừng lo, cứ giới thiệu cho tau, mọi việc khác để tau lo.

Trong bữa ăn trưa vội vàng tại một tiệm phở, gần trường, Trịnh căn dặn:

-Người ta con nhà gia giáo, nề nếp, mi đừng “ẩu tả”, tội nghiệp con người ta, nha, mi!

-Mi biết tính tau “ba gai”, xem đời như... củ khoai; nhưng không hiểu tại rãng từ hôm thấy “cô bé” đến chừ tau nghĩ rằng tau không thể sống mà thiếu cô nàng!

-Vừa thôi! Rãng mà cái lương “dễ sợ” rứa, mi!

-Tau nói rất thật lòng.

-Được rồi, ăn xong tau chở mi tới trường. Mi quan sát tụi hần tập dợt, có nhận xét chi thì cho tau hay.

Khi ngồi cạnh Trịnh quan sát nhạc cảnh Hòn Vọng Phu, Hoàng nghiêng sang, nói với Trịnh:

-Mi chọn Trúc Uyên vào vai ni rất tuyệt. Giọng hát của cô nàng sẽ làm khán giả xúc động nhiều.

Sau màn nhạc cảnh, trong khi Trúc Uyên cùng nhóm học sinh rời “sân khấu giả”, Hoàng nhìn nàng không rời. Không hiểu vì trực giác bén nhạy hay là vì bộ quân phục Hải Quân của Hoàng, Trúc Uyên quay nhanh lại nhìn Hoàng. Bốn mắt giao nhau!

Cử chỉ của Hoàng và Trúc Uyên không thể nào thoát được ánh mắt của Trịnh.

Trịnh cảm thấy se lòng! Vừa khi đó, một nam sinh đến cho Trịnh biết chỉ còn mục hợp ca Con Đường Vui nữa thì buổi tổng dợt sẽ chấm dứt. Trịnh gật đầu, quay sang Hoàng:

-Hoàng! Chỉ còn một mục nữa thôi. Mi muốn đi ăn với tau rồi tối mai trở lại xem văn nghệ hay không?

-Không được! Tau phải trở lại tàu; vì tàu sẽ rời bến tối ni.

-Khi mô mi trở lại đây?

-Chưa biết, vì tau nhận được lệnh đổi về Giang Đoàn rồi.

-Giang Đoàn là mấy đơn vị chuyên “wuỳnh” nhau, phải không?



Hoàng vừa “ừ” vừa cười vì Trịnh dùng động từ “wuyính”. Nhìn nụ cười rất hồn nhiên của Hoàng, Trịnh chợt thấy thương cho “thằng” bạn thân từ thời cùng đi Hướng Đạo, mặc quần short “khoe” đôi chân khẳng khiu; vậy mà bây giờ “nó” “ngon lành”, sắp thuyên chuyển về đơn vị tác chiến mà “nó” vẫn tinh bơ! Trịnh bảo:

-Hoàng! Mi muốn hát một bài để lấy cảm tình của cô nàng không?

-Mi “đi guốc trong bụng tau”! Cảm ơn mi.

Trịnh đến sau micro:

-Các em thân mến! Tôi thành thật cảm ơn các em đã chịu khó rất nhiều. Tôi nghĩ rằng đêm văn nghệ mừng Xuân năm nay sẽ thành công mỹ mãn. Nhân đây, tôi muốn giới thiệu với các em người bạn thân của tôi, Trung úy Hoàng. Vì lý do đặc biệt, Hoàng không thể tham dự văn nghệ tối mai. Hoàng có một kỹ thuật trình diễn rất đặc biệt. Tôi yêu cầu Hoàng hát tặng các em và tặng tôi một bài trước khi các em rời trường để chuẩn bị cho tối mai.

Tiếng vỗ tay vang lên. Hoàng tươi cười, choàng guitar qua cổ, đến sau micro:

-Xin cảm ơn “thầy” Trịnh, người bạn thân thiết nhất của tôi và cảm ơn các bạn. Tôi sẽ hát tình khúc *Đồn Vắng Chiều Xuân* của Trần Thiện Thanh.

Mọi người lại vỗ tay. Hoàng dạo Boléro rồi “bắt” vào: “*Đầu xuân năm đó anh ra đi. Mùa xuân này đến anh chưa về. Những hôm vừa xong phiên gác chiều, ven rừng kín hoa mai vàng...*”

Theo giọng hát nồng nàn của chàng, Hoàng lại vừa đàn vừa lắc vai vừa gật đầu và đôi chân như đang khiêu vũ khiến nhóm học sinh tròn mắt nhìn nhau. Trúc Uyên nhìn Hoàng không chớp mắt và môi nàng như mỉm cười. Trịnh cúi mặt, thờ dài!...

Suốt ngày đi thăm nhiều nơi quanh Vũng Áng, Đông không thấy nụ cười nào trên môi người dân. Nhưng khi vợ chồng Đông bước vào nhà hàng của khách sạn mà vợ chồng Đông ngụ lại sau khi rời Hải Phòng thì tiếng nói cười rộn ràng lại vang lên tại đây!

Đông và Ngân Hà được đưa đến chiếc bàn nhỏ vừa khi một nhóm khách đàn ông – đa số mặc quân phục màu cứt ngựa – vừa bước vào vừa cười nói oang oang. Đông cứ trầm ngâm, cố nén vẻ khó chịu vì sự tương phản quá lộ liễu giữa vấn nạn của người dân – ngoài kia – và từng trăn cười hô hố của nhóm thực khách, trong này.

Nhóm đàn ông ngồi vào chiếc bàn lớn. Bà chủ khách sạn từ đâu bước vào. Nhận ra nhóm này là khách quen, bà chủ vội bước về chiếc bàn có nhiều người mặc quân phục để chào hỏi xã giao. Theo cách thăm hỏi, Đông hiểu rằng những người này là khách thường xuyên. Bà chủ, nhờ kỹ thuật thẩm mỹ làm cho sống mũi cao, chót mũi nhọn, mí mắt được cắt xéch và làn da căng, trông bà trẻ hơn tuổi thật rất nhiều. Một người hỏi bà chủ:

-Chị Yên! Càng ngày chị càng đẹp, càng trẻ ra, lại ăn mặc như mấy “em chân dài”, mai một đi thi hoa hậu phu nhân, phải không?

-Ừ! Giời! Bây giờ già rồi, nói làm gì thêm buồn! Các anh mà thấy tôi lúc trẻ, các anh đi không đành đâu.

Một tên lả lơi:

-Bây giờ tôi cũng đi không đành chứ nói gì lúc chị còn trẻ.

-Không, thật đấy. Lúc trẻ tôi xinh lắm cơ. Vì Bố Mẹ tôi không chịu trốn vào Nam cho nên tôi mới cơ cực, phải tham gia đánh Mỹ “kéo” nước chứ nếu Bố Mẹ tôi di cư thì tôi đã là phu nhân của một “thuyền trưởng” V.N.C.H. rồi đấy.

-Ồi giời! Lại có chuyện tình đẹp thế cơ?

-Không bịa đâu. Thăng hàng xóm của tôi mê tôi lắm, muốn tôi theo gia đình hấn vào Nam nhưng tôi không dám bỏ Bố Mẹ. Sau này nghe tin hấn mang đến “quân hàm” Trung tá và là “thuyền trưởng” chiếc tàu “há mồm” đấy.

Đông giật mình, nhìn Yên, nhưng không thể thấy được dấu vết nào của cô láng giềng hiền dịu năm xưa! Một tên khác chuyển đề tài:

-Chị Yên! Ai làm gì phía sau mà nghe ồn ào thế, chị?

-Ồ, mấy thằng đui, mù, cụt, què í mà!

-Chúng nó làm gì sau “nhà nghỉ” của chị?

-Cứ lâu lâu có vài người nước ngoài về, gọi chúng nó đến, thuê sân sau của tôi và cho chúng ăn một bữa để gián cảnh quay

phim, quay video đem về bên ấy khoe là đi làm từ thiện! Mấy nhóm ấy bảo chúng làm hồ sơ có hình, giấy chứng thương, giấy giải ngũ, v. v... rồi gửi sang bên đó để họ cứu xét xem hồ sơ thật hay giả rồi mới gửi tiền về cho. Làm hồ sơ, chụp hình, tiền cước phí, v.v... cái gì cũng tốn tiền nhiều quá nhưng gửi đi rồi chờ mãi chả thấy xu teng nào gửi về!

Mặt Đông nóng bừng. Đông bậm môi như cố giằn cơn giận. Ngân Hà nắm tay Đông, dịu dàng:

-Anh! Minh đang ở Việt Nam...

Ngân Hà chưa dứt lời thì một người đàn ông mù mắt cũng một người đàn ông không có chân, bước vào. Mọi người quay sang nhìn. Đông đứng bật dậy, bước nhanh đến bên người đàn ông mù, vừa đưa tay đỡ người cụt hai chân vừa nói:

-Anh thả anh này ra. Tôi giúp hai anh. Hai anh cần gì? Cần đi đâu?

-Thằng này có mắt, tôi có chân, giúp nhau đến đây vì được biết có người trợ giúp Thương Binh V.N.C.H. tại đây.

Yến bước nhanh đến, lớn tiếng trong khi Đông “ấm” gọn anh Thương Binh trên tay:

-Lại cũng... trò khi nữa! Cổng sau mở để cho mấy người vào tại sao không vào, lại đi cửa chính, hả? Mấy người có biết khách của chúng tôi toàn là những người có quyền cao chức trọng hay không, hả?

Đông nhìn Yến, cố lấy giọng trầm tĩnh:

-Không có lý do gì chị phải nặng lời với hai anh này. Chị chỉ tôi ngõ sau, tôi sẽ đưa hai anh này đi ngõ sau.

-Ra cửa, rẽ phải, cổng màu xanh đấy.

Đông chẳng thèm lịch sự cảm ơn người đàn bà – mà chàng nghĩ rằng đó là “người xưa” của chàng – chỉ quay sang người bị mù, bảo:

-Anh vịn vai tôi, đi theo tôi.

Ngân Hà vội bước đến:

-Đề em giúp anh ấy đi theo anh.

Thấy vợ chồng Đông như sắp bỏ đi, Yến bước đến, tru tréo:

-Này! Này! Thức ăn đã gọi rồi, bỏ đi cũng phải trả tiền. Biết chưa?

Đông bảo vợ:

-Em bảo họ cho *room service*. Anh trở lại đón em ngay.

Khi Đông trở lại, Ngân Hà bảo:

-Họ bảo không có dịch vụ đem thức ăn vào phòng.

-Thế thì càng tốt.

Đông đến bên người hầu bàn, bảo:

-Em cho thức ăn của chúng tôi vào hộp để đem đi.

Sau khi trả tiền, cầm thức ăn bước ra cửa, Đông thở dài, trầm nghĩ: Ngôn ngữ và tư cách của “Yến bây giờ” đã đốt cháy hình bóng của “Yến ngày xưa” bên bên cảng Hải Phòng!

Qua khỏi cổng màu xanh, Đông và Ngân Hà nghe tiếng guitar dịu dàng cùng tiếng hát náo nùng của một Thương Binh: “... Con có hay chăng cha về. Lời ca hồn nhiên lưu lo ngoài kia. Chinh chiến đã qua một thì. Tuổi thơ nở trên biết bao ê chề...”(4) và thấy nhiều Thương Binh ngồi dọc chiếc bàn dài.

Ngân Hà chưa hiểu gì cả thì Đông bảo:

-Mình sẽ cùng ngồi ăn với họ.

Thấy Đông trở lại, Châu – anh Thương Binh cụt chân mà lúc này Đông đã bế từ phòng khách đến đây – vui mừng:

-Mời anh chị ngồi đây.

Đề thức ăn lên bàn, gạt đầu chào mọi người xong, vợ chồng Đông ngồi cạnh Châu. Trong khi nhà bếp dọn thức ăn và các bạn Thương Binh có năng khiếu văn nghệ đang “trổ tài”, Châu nói với Đông:

-Anh biết không, tụi em khổ lắm, vậy mà vẫn có người “phe mình” lợi dụng tụi em cho mục đích bản tiện của họ!

Chợt nhớ câu Yến nói lúc này, Đông hỏi:

-Tôi đã nghe như thế, nhưng không biết có đúng hay không?

-Đúng mà! Nghe ngôn ngữ họ dùng là tụi em biết. Tụi em bị Cộng Sản Việt Nam hắt ra khỏi xã hội cho nên tụi em thương nhau lắm, vui buồn gì cũng chia sẻ với nhau. Anh cứ hỏi tất cả mấy đứa này xem có đứa nào không từng là nạn nhân của trò Việt kiều về kêu gọi, cho ăn một bữa, quay phim, video, bảo làm hồ sơ gửi qua bên, khi họ nhận được thì họ sẽ gửi tiền về cho. Tốn tiền chụp hình, làm copy, gửi bưu điện, v.v... Chờ dài cổ chẳng đứa nào nhận được đồng xu nào hết. Bị mấy lần như vậy, tụi em “tờn”, ai mời cho ăn tụi em cũng chẳng thèm tới...

-Thế sao hôm nay...

-Hôm nay là trường hợp rất đặc biệt; vì đây là lần đầu tiên tụi em được gặp người ơn mà suốt mấy năm qua người ơn này cứ

âm thầm gửi về cho tụi em, mỗi năm một lần, mỗi “đưa” \$100.00 U.S. đô la.

-Ở ngoại quốc làm ăn rất cực nhọc mà ai làm được những việc như thế thật là quý. Nhưng làm thế nào người ấy biết các anh mà liên lạc?

-Dạ, lúc đầu, người đó được Hội Thương Binh Việt Nam bên Mỹ giao một hồ sơ để giúp trực tiếp mỗi năm. “Thằng” này cho “thằng” bạn cùng cảnh ngộ với nó địa chỉ của người đó thì “thằng” bạn của nó cũng được người ơn này cho tiền. Cứ vậy, bây giờ Thương Binh V.N.C.H. cả huyện đều được quà mà không “đưa” nào biết mặt người đó cả.

-Thế hôm nay ai trả phí tổn này?

-Hôm nay là ngày đầu tiên người đó trở về thăm Quê Hương; vì động lòng vụ tụi Tàu Formosa thải chất độc dọc bờ biển, gây tác hại khôn lường cho ngư dân mình.

-Thế anh gặp người ơn của các anh chưa?

-Chưa, chút nữa. Nghe nói ông đang đem nước ngọt đến cho từng người là chồng của bà ấy đó.

Nghe Châu nói đến đây, Ngân Hà nói nhỏ với Đông:

-Em về phòng, tỳ em trở lại.

Đông “okay” rồi nhìn người đang phân phát nước ngọt và thấy khuôn mặt quen quen. Vừa khi đó người đàn ông ngừng lên, nhíu mày nhìn Đông rồi vừa reo “Commandant” vừa hồi hả đến bên Đông:

-Commandant làm gì ở đây?

Đông hoàn toàn ngạc nhiên:

-Hoàng! Ngày xưa “toi” “ba gai” lắm mà sao bây giờ “toi” làm được những việc như thế này?

-Việc như thế này là việc như thế nào, Commandant?

-Giúp anh em Thương Binh.

-Ô, không! Cái này là bà xã của Hoàng âm thầm làm chứ Hoàng không biết gì hết. Ngày nay đi thăm Vũng Áng, thấy thiên hạ khổ quá, bà ấy khóc rồi mua bánh mì thịt cho trẻ em. Cách đây mấy tiếng đồng hồ, bà ấy nhờ Hoàng đi thuê micro và guitar để anh em ca hát cho vui. Hoàng cất vắn hoài bà ấy mới “bật mí” cho Hoàng biết. Còn Commandant làm gì ở đây? Đông chưa kịp đáp lời Hoàng thì thấy một thiếu phụ cao tuổi từ khách sạn bước ra. Hoàng vừa gọi vừa đưa tay ngoắt:

-Trúc Uyên, lại đây!

Thấy người phụ nữ bước về phía Hoàng, Đông quay nhìn Hoàng bằng ánh mắt khó hiểu. Hoàng cười thật tươi, giới thiệu:

-Đây là vị cựu chỉ huy của anh; đây là Trúc Uyên, bà xã của Hoàng.

Nhìn nụ cười rạng rỡ của Hoàng rồi thấy cung cách Trúc Uyên cúi đầu chào, Đông biết chàng không thể nào nhầm phụ nữ này với “cô bé” trong nhà thờ, năm xưa! Đông thở dài, chưa kịp thăm hỏi Trúc Uyên thì Hoàng xin lỗi đến giờ giúp Trúc Uyên phân phát quà cho Thương Bình trước khi họ ăn tối và “hát cho nhau nghe”. Đông thấy Trúc Uyên và Hoàng trao mỗi Thương Bình một phong bì.

Vừa khi đó, Ngân Hà từ khách sạn bước ra. Ngồi cạnh Đông, Ngân Hà trao cho Đông một xấp bì thư:

-Đây, em đếm đủ cả rồi. Tớ nữa anh phát cho mỗi ông Thương Bình một phong thư, nhá!

-Em làm cái gì anh chả hiểu?

-Lúc nãy nghe anh Châu nói về việc làm âm thầm của bà nào đó em cảm thấy áy náy là từ trước đến giờ em không biết gì về Thương Bình V.N.C.H. Bây giờ mình có tý quà, anh đem tặng mấy ông áy hộ em.

Nhìn bì thư, thấy bên góc trái in tên và địa chỉ của khách sạn, Đông chợt hiểu. Từ nãy giờ Ngân Hà đi tìm bì thư, cho tiền vào mỗi bì thư. Đông xúc động, nắm tay vợ:

-Em quả thật là người vợ tuyệt vời! Em tặng mỗi người bao nhiêu?

-Dạ, \$100.00 Mỹ kim.

-Anh sẽ đi với em. Nhưng công khó của em, em nên trao tận tay từng người.

Khi trao bì thư cho mỗi Thương Bình, giọng Ngân Hà xúc động:

-Chúng tôi không quên ơn các anh.

Tặng quà xong, Hoàng và Trúc Uyên đến ngồi cạnh vợ chồng Đông, cùng vui vẻ ăn uống với Thương Bình. Kín đáo nhìn Trúc Uyên và – một lần nữa – Đông nhận ra được nhiều nét của “cô bé” năm xưa hát Thánh ca tại nhà thờ. Đông nén tiếng thở dài! Ăn xong, Đông cáo từ để về phòng, nghỉ – dù Hoàng hết lời năn nỉ Đông ở lại.

Cùng Ngân Hà bước lên bậc cấp để về phòng, Đông cảm thấy có lỗi với vợ và bỗng bật thương vợ, vội nắm tay vợ, thủ thi:

-Anh cảm ơn em. Mấy mươi năm qua em đã tận tụy và hết lòng với anh.

-Ồ, cái gì thế?

-Lòng tốt của em đã giúp anh đỡ bị “quê” với Hoàng.

-Có thể mà cũng... bày đặt!

Đông mở cửa, kéo vai vợ sát vào chàng:

-Em thay đồ, anh ra lang cang nhìn biển một chốc.

-Lại mơ mộng nữa rồi! Anh thì thôi...

Đông ngồi vào lòng ghé dựa, tự hỏi không hiểu làm thế nào Hoàng có thể chinh phục được “cô bé”? Vừa khi ấy tiếng hát của một Thương Binh từ sân sau văng vẳng: “...Người ngờ đã xa xưa nhưng người bỗng lại về. Tình ngờ sống xa đưa nhưng còn quá bao la. Ôi trái tim phiền muộn...”(5) Đông lại thờ dãi, cảm nhận được từng bước nặng nề của mùa Xuân xưa đang dẫm nát tim chàng!

ĐIỆP MỸ LINH

<http://www.diepmylinh.com/>

1 và 2. - Giấc Mơ Hồi Hương của Vũ Thành.

3.- Ave Maria của Franz Schubert.

4.- Ngày về của Phạm Duy.

5.- Tình nhớ của Trịnh Công Sơn

